**1. Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng họctập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục**

*1.1. Trình tự thực hiện:*

a) Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu năm học, người đứng  
đầu cơ sở giáo dục thông báo cho người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục (hoặc  
cha mẹ, người giám hộ) về chính sách đối với người khuyết tật và nộp một bộ hồ  
sơ theo quy định.

b) Đối với cơ sở giáo dục công lập:

- Người khuyết tật (hoặc cha mẹ, người giám hộ) nộp một bộ hồ sơ theo  
quy định cho cơ sở giáo dục công lập người khuyết tật đang học.

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào quy định tại khoản  
1 và khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXHBTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao  
động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối  
với người khuyết tật (Thông tư liên tịch số 42) tổ chức quy trình kiểm tra, đối  
chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tổng hợp, lập danh sách  
và dự toán kinh phí báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để cơ quan quản  
lý cấp trên thẩm định, phê duyệt, tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính trình cấp  
có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi  
phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật đang học  
tại cơ sở giáo dục.

- Kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương  
tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật đang theo học tại cơ sở  
giáo dục công lập được cân đối trong dự toán kinh phí hàng năm phân bổ cho cơ  
sở này. Căn cứ vào dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục đã được phê duyệt, cơ  
sở giáo dục thực hiện việc quản lý kinh phí, tổ chức chi trả học bổng và kinh phí  
hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết  
tật theo khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 42;

- Khi rút dự toán kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí  
mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật, cơ sở giáo  
dục công lập phải gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch bản tổng  
hợp đề nghị chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập  
dùng riêng cho người khuyết tật (gồm các nội dung: họ tên người khuyết tật,  
mức học bổng, mức hỗ trợ chi phí mua phương tiện và tổng nhu cầu kinh phí đề  
nghị chi trả kèm theo đầy đủ các hồ sơ (bản photo) về việc xác nhận đối tượng  
theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số 42).

c) Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập:

- Người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục (hoặc cha mẹ, người giám hộ)  
nộp một bộ hồ sơ theo hướng dẫn sau:

+ Đối với người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục trực thuộc quận, huyện,  
thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện) quản lý gửi về phòng giáo  
dục và đào tạo;

+ Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp tỉnh  
quản lý gửi về sở giáo dục và đào tạo;

+ Đối với người khuyết tật có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện,  
đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp trong phạm vi  
cả nước gửi về phòng lao động - thương binh và xã hội.

- Cơ sở giáo dục ngoài công lập có trách nhiệm xác nhận vào đơn đề nghị  
của người học trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị  
của học sinh, sinh viên.

- Phòng giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện  
chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng  
cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp huyện quản lý;

- Sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện chi  
trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho  
người khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp tỉnh quản lý;

- Phòng lao động - thương binh và xã hội chịu trách nhiệm quản lý, tổ  
chức thực hiện chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học  
tập dùng riêng cho người khuyết tật có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện,  
đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp ngoài công lập  
trong phạm vi cả nước.

d) Thời gian cấp học bổng và hỗ trợ chi phí: việc chi trả học bổng và hỗ  
trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật  
được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng  
11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ  
trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người  
khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn  
quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.

Cơ quan thực hiện: chi trả có trách nhiệm thông báo công khai về thủ tục,  
thời gian chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí cho người khuyết tật để thuận tiện  
cho người khuyết tật hoặc gia đình người khuyết tật được nhận chế độ chính  
sách theo đúng quy định.

*1.2. Cách thức thực hiện:*

Trực tiếp

*1.3. Thành phần và số lượng hồ sơ:*

Hồ sơ gồm:

1.3.1. Đối với người khuyết tập học tại các cơ sở giáo dục công lập:

a) Giấy chứng nhận về khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy  
định của Nhà nước (bản sao có công chứng);

b) Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do uỷ ban nhân dân  
xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng).

1.3.2. Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công  
lập

a) Đơn có xác nhận của nhà trường (theo mẫu tại phụ lục ban hành kèm  
theo Thông tư liên tịch số 42);

b) Giấy chứng nhận về khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy  
định của Nhà nước (bản sao có công chứng);

c) Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do uỷ ban nhân dân  
xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng).

Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

*1.4. Thời hạn giải quyết:*

Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập  
dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả  
vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4,  
tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học  
tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học  
chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả  
tiếp theo.

*1.5. Đối tượng thực hiện:*

Người khuyết tật (hoặc cha mẹ, người giám hộ của người khuyết tật)  
*35.6. Cơ quan thực hiện:*

Cơ sở giáo dục công lập; Phòng giáo dục và đào tạo; Sở giáo dục và đàotạo; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

*1.7. Kết quả thực hiện:*

Người khuyết tật được chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương  
tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật:

a) Người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở  
giáo dục được hưởng học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở theo quy  
định của Chính phủ trong từng thời kỳ.

Người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách đang học tập tại  
cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp được cấp học bổng 10  
tháng/năm học; người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách đang  
học tập tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo  
dục thường xuyên, trường chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa  
nhập được cấp học bổng 9 tháng/năm học.

Không áp dụng chế độ này đối với các đối tượng người khuyết tật đã được  
hưởng học bổng chế độ chính sách theo quy định tại Quyết định số  
152/2007/QĐ-TTg ngày 14/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Người khuyết tật thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo đang học tại các  
cơ sở giáo dục được hỗ trợ kinh phí để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập  
với mức 1.000.000 đồng/người/năm học.

Người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phương  
tiện, đồ dùng học tập mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ  
phương tiện, đồ dùng học tập khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ  
cao nhất.

*1.8. Phí, Lệ phí:*

Không

*1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

Mẫu đơn đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công  
lập tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 42.

*1.10. Yêu cầu, điều kiện:*

a) Người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở  
giáo dục

b) Không áp dụng chế độ này đối với các đối tượng người khuyết tật đã  
được hưởng học bổng chế độ chính sách theo quy định tại Quyết định số  
152/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

*1.11. Căn cứ pháp lý:*

Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày  
31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã  
hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

**PHỤ LỤC**

*(Kèm theo Thông tư liên tịch số: 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2013 Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP TIỀN HỌC BỔNG VÀ HỖ TRỢ KINH PHÍ MUA PHƯƠNG TIỆN, ĐỒ DÙNG HỌC TẬP DÙNG RIÊNG  
*(Dùng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập)*

**Kính gửi:** …………………………………………………………………

Họ và tên:...................................................................................................................

Ngày, tháng, năm sinh:..............................................................................................

Nơi sinh:.....................................................................................................................

Họ tên cha hoặc mẹ của học sinh/sinh viên:..............................................................

Hộ khẩu thường trú (ghi đầy đủ):...............................................................................

Xã (Phường): ……………………… Huyện (Quận):...................................................

Tỉnh (Thành phố):......................................................................................................

Hiện đang học tại: ....................................................................................................

Tôi làm đơn này đề nghị được xem xét, giải quyết để được chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng theo quy định và chế độ hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày     tháng      năm 20…….* Người làm đơn *(kí và ghi rõ họ, tên)* |

**Xác nhận của cơ sở giáo dục**

Trường ......................................................................................................................

Xác nhận học sinh/sinh viên .....................................................................................

là học sinh/sinh viên lớp ……../năm thứ ……….Năm học …………../Khóa học……

của nhà trường.

Đề nghị …………………………………………………… xem xét giải quyết chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho học sinh/sinh viên ………………….. theo quy định và chế độ hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………, ngày     tháng      năm 20…….* Thủ trưởng đơn vị *(kí tên và đóng dấu)* |